TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 372/2023/HS-PT
Ngày: 19/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lệ;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tất Nam;

Ông Phạm Đình Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hải Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị P1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 504/2022/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Nguyễn Thị P1, sinh năm 1994; giới tính: Nữ; ĐKHKTT: Thôn GV, xã TT, huyện TO, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H1 và bà Nguyễn Thị H2; có chồng và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến ngày 22/7/2022; bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h45’ ngày 20/6/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an thành phố H phối hợp với Cục Quản lý thị trường thành phố H, Công an huyện TO và Công an xã TT tiến hành kiểm tra điểm tập kết hàng hóa của Nguyễn Thị P1 phát hiện số lượng lớn phụ kiện khóa cửa nhãn hiệu KLG không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Tại địa điểm ngõ 1, thôn GV, xã TT, huyện TO, TP HN, thu giữ:

+ 1.868 bộ tay nắm cửa đi (1 bộ 2 chiếc) mang nhãn hiệu KLG

+208 chiếc thân khóa đa điểm cửa đi mang nhãn hiệu KLG

+ 1.660 chiếc thân khóa đơn điểm cửa đi mang nhãn hiệu KLG

+ 1.660 chiếc miệng khóa cửa đi một cánh mang nhãn hiệu KLG

+ 208 chiếc miệng khóa cửa đi hai cánh mang nhãn hiệu KLG

+ 400 chiếc lõi khóa một đầu chìa mang nhãn hiệu KLG

+ 70 chiếc lõi khóa hai đầu chìa mang nhãn hiệu KLG

+ 780 chiếc bản lề HC 400A-12 mang nhãn hiệu KLG

+ 520 chiếc bản lề HC 400A-14 mang nhãn hiệu KLG

+ 150 chiếc bản lề HC 400A-16 mang nhãn hiệu KLG

+ 300 chiếc bản lề 3D cửa đi mang nhãn hiệu KLG

+ 600 chiếc thanh chốt cửa phụ mang nhãn hiệu KLG

+ 180 chiếc bản lề 1D mang nhãn hiệu KLG

+ 960 chiếc bản lề lá mang nhãn hiệu KLG

+ 250 bộ x 2 chiếc = 500 chiếc chống gió SC320-12 (1 bộ 2 chiếc) mang nhãn hiệu KLG

+ 230 bộ khóa tay nắm gạt mang nhãn hiệu HH

+ 980 bộ khóa tay nắm tròn 04206 nhãn hiệu VT.

- Tại địa điểm số 23, thôn GV, xã TT, huyện TO, TP HN, thu giữ:

+ 105 chiếc thanh chốt mang nhãn hiệu KLG

+ 55 chiếc tay nắm cửa đi mang nhãn hiệu KLG

+ 21 chiếc thân khóa cửa đi đơn điểm mang nhãn hiệu KLG

+15 chiếc tay nắm cửa đơn điểm mang nhãn hiệu KLG

+ 30 bộ khóa tay nắm gạt mang nhãn hiệu HH.

- Tại địa điểm số 28, thôn GV, xã TT, huyện TO, TP HN, thu giữ: 75 chiếc miệng khóa cửa hai cánh mang nhãn hiệu KLG

Tổng số sản phẩm thu giữ tại 03 địa điểm trên là 11.545 sản phẩm, gồm: 10.335 sản phẩm mang nhãn hiệu KLG, 230 sản phẩm mang nhãn hiệu HH, 980 sản phẩm mang nhãn hiệu VT.

1. Hành vi buôn bán hàng giả mang nhãn hiệu KLG:

Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 279841 cho Công ty GG KLG Hardware Products Co.Ltd – Chủ sỡ hữu nhãn hiệu KLG từ ngày 17/4/2017, thời hạn hiệu lực đến ngày 17/4/2027, đối với các sản phẩm: vật liệu xây dựng bằng kim loại; hệ thống và thiết bị vệ sinh; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; khóa bằng kim loại,…

Công ty TNHH KLG Việt Nam được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố H cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 26/01/2015, mã số doanh nghiệp: 0106773634, người đại diện theo pháp luật là ông Liu He Guo, quốc tịch Trung Quốc – Tổng giám đốc. Công ty TNHH KLG Việt Nam là đại diện được chủ sở hữu nhãn hiệu ủy quyền về chủ sở hữu công nghiệp tại Việt Nam, đồng thời là đơn vị phân phối độc quyền sản phẩm ngũ kim KLG tại Việt Nam.

- Tại Bản kết luận giám định số 4807/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

+ Chi tiết nhãn hiệu KLG trên 10.335 sản phẩm mang nhãn hiệu KLG thu giữ của Nguyễn Thị P1 với chi tiết nhãn hiệu KLG trên các mẫu so sánh tương ứng không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu.

+ Các lõi khóa mẫu so sánh không có chi tiết nhãn hiệu KLG nên không tiến hành giám định chi tiết nhãn hiệu KLG trên các lõi khóa cần giám định.

- Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS NGÀY 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TO kết luận:

+ 1.923 bộ tay nắm cửa đi (mỗi bộ gồm 2 chiếc) mang nhãn hiệu KLG trùng khớp với mã sản phẩm MZS20, có giá trị: 295.571.000 đồng.

+ 208 chiếc thân khóa đa điểm cửa đi mang nhãn hiệu KLG trùng khớp với mã sản phẩm MSC28/I, có giá trị: 41.424.000 đồng

+ 1.681 chiếc thân khóa đơn điểm cửa đi mãng nhãn hiệu KLG trùng khớp với mã sản phẩm MSC28/II, có giá trị: 294.617.000 đồng.

+ 1.660 chiếc miệng khóa cửa đi một cánh mang nhãn hiệu KLG trùng khớp với mã sản phẩm AMS26-9A, có giá trị: 30.184.000 đồng.

+ 283 chiếc miệng khóa cửa đi hai cánh mang nhãn hiệu KLG trùng khớp với mã sản phẩm KMB180A, có giá trị: 5.146.000 đồng.

+ 400 bộ ổ khóa một đầu chìa (gồm lõi khóa và chìa khóa) mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm KIL3047/T, có giá trị: 61.745.000 đồng.

+ 70 bộ ổ khóa hai đầu chìa (gồm lõi khóa và chìa khóa) mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm KIL3047, có giá trị: 10.247.000 đồng.

+ 780 chiếc bản lề HC400A-12 mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm HC400A-12, có giá trị: 64.341.000 đồng.

+ 520 chiếc bản lề HC400A-14 mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm HC400A-14, có giá trị: 46.961.000 đồng.

+ 150 chiếc bản lề HC400A-16 mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm HC400A-16, có giá trị: 14.784.000 đồng.

+ 300 chiếc bản lề 3D cửa đi mang nhãn hiệu KLG, trùng với mã sản phẩm LHD63, có giá trị: 56.417.000 đồng.

+ 600 chiếc thanh chốt cửa phụ mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm MCX320A, có giá trị: 32.703.000 đồng.

+ 180 chiếc bản lề 1D mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm T-MJ06, có giá trị: 25.906.000 đồng.

+ 960 chiếc bản lề lá mang nhãn hiệu KLG, trùng với mã sản phẩm CJ6, có giá trị: 59.389.000 đồng.

+ 250 bộ × 2 chiếc = 500 chiếc chống gió SC320-12 mang nhãn hiệu KLG trùng với mã sản phẩm SC320-12, có giá trị: 24.596.000 đồng.

+ 105 chiếc thanh chốt mang nhãn hiệu KLG, trùng với mã sản phẩm CDG10B, có giá trị: 1.413.000 đồng.

+ 15 chiếc tay nắm cửa đơn điểm mang nhãn hiệu KLG, trùng với mã sản phẩm LCZS770, có giá trị: 1.015.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị 10.335 sản phẩm mang nhãn hiệu KLG thu giữ của Nguyễn Thị P1 tương đương với hàng thật trị giá là: 1.066.459.000 đồng.

2. Hành vi buôn bán hàng giả mang nhãn hiệu HH:

Công ty TNHH Khóa HH được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố H cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 08/9/2005, mã số doanh nghiệp: 2500242018, người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Quang H2 – Tổng giám đốc.

Công ty TNHH Khóa HH được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 285264 từ ngày 28/7/2017, thời hạn hiệu lực đến ngày 28/7/2027, đối với các sản phẩm bằng kim loại như: khóa, bản lề, chốt cửa, tay nắm cửa, then cài, cremond. Ngày 21/6/2022, Công ty TNHH Khóa HH đã có văn bản xác nhận: Các sản phẩm được lưu giữ tại kho của Nguyễn Thị P1 là sản phẩm làm giả thương hiệu khóa HH. Qua kiểm tra sơ bộ, các sản phẩm thu giữ mang nhãn hiệu HH là sản phẩm làm giả có mã sản phẩm TNAPEX 7044-60A của thương hiệu khóa HH. Công ty cũng cung cấp cho Cơ quan điều tra bảng báo giá sản phẩm khóa và phụ kiện cửa nhôm – nhựa và 05 bộ khóa tay nắm gạt nhãn hiệu HH (mỗi bộ gồm: 02 tay nắm, 01 thân khóa, 01 lõi khóa, 01 bộ chìa khóa) chính hãng để phục vụ công tác giám định.

- Tại Bản kết luận giám định số 4807/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Chi tiết nhãn hiệu HH trên 230 sản phẩm mang nhãn hiệu HH thu giữ của Nguyễn Thị P1 với chi tiết nhãn hiệu HH trên các mẫu so sánh tương ứng không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu.

- Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS NGÀY 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TO kết luận: 230 bộ khóa tay nắm cửa gạt mang nhãn hiệu HH (mỗi bộ gồm: 02 tay nắm, 01 thân khóa, 01 lõi

khóa, 01 bộ chìa khóa) có giá trị: 168.245.000 đồng.

3. Hành vi buôn bán hàng giả mang nhãn hiệu VT:

Công ty cổ phần khóa VT được Sở kế hoạch đầu tư thành phố H cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 17/5/2006; mã số doanh nghiệp: 0100100537, địa chỉ tại: thị trấn DA, huyện DA, thành phố H; người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Văn T1 – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Công ty cổ phần khóa VT được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 317318 từ ngày 03/4/2019, thời hạn hiệu lực đến ngày 03/4/2029, đối với các sản phẩm cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, khóa bằng kim loại, chốt cửa, bản lề, ke cả, móc cửa, két sắt,…Ngày 21/6/2022, Công ty cổ phần khóa VT đã có văn bản xác nhận: Nguyễn Thị P1 đang kinh doanh, buôn bán sản phẩm khóa VT không chính hãng, không phải do Công ty cổ phần khóa VT sản xuất, kinh doanh, đồng thời công ty cũng cung cấp cho Cơ quan điều tra bảng giá hàng hóa, thành phẩm và 05 bộ khóa tay nắm tròn 04206 nhãn hiệu VT (mỗi bộ gồm: 01 bộ tay nắm, 01 bộ chìa khóa) chính hãng để phục vụ công tác giám định.

- Tại Bản kết luận giám định số 4807/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận: Chi tiết nhãn hiệu VT trên 980 sản phẩm mang nhãn hiệu VT thu giữ của Nguyễn Thị P1 với chi tiết nhãn hiệu VT trên các mẫu so sánh tương ứng không được tạo ra từ cùng một biểu mẫu.

- Kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS NGÀY 29/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TO kết luận: 980 bộ khóa tay nắm tròn 04206 mang nhãn hiệu VT (mỗi bộ gồm: 01 tay nắm, 01 bộ chìa khóa), có giá trị: 171.010.000 đồng.

Nguyễn Thị P1 khai: bắt đầu kinh doanh các mặt hàng phụ kiện cửa các loại từ đầu năm 2020, trong đó có các sản phẩm phụ kiện cửa mang nhãn hiệu KLG, HH, VT. Hàng hóa được tập kết tại địa chỉ: số 23, số 28 và ngõ 1, thôn GV, xã TT, huyện TO, Hà Nội. Toàn bộ số hàng Cơ quan điều tra thu giữ tại 03 địa điểm nêu trên do Nguyễn Thị P1 mua trôi nổi trên thị trường, không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc. Sau đó, Nguyễn Thị P1 đăng bài, rao báo trên nền tảng mạng xã hội Facebook tên "P1P1" và tài khoản Zalo tên "Nguyễn P1" tương ứng với số điện thoại 0866.58.1994. Khi có khách đặt hàng (nhắn tin qua tài khoản Zalo, Facebook của P1), Nguyễn Thị P1 nhờ chồng là Nguyễn Xuân T2 mang hàng đi giao cho khách; hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản số: 2204205312305 mở tại Ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Thị P1. Ngoài các sản phẩm là hàng giả nêu trên, Nguyễn Thị P1 còn kinh doanh các mặt hàng là phụ kiện cửa mang nhãn hiệu SD và bản lề cửa mang nhãn hiệu HH chính hãng. Từ đầu năm 2020 đến nay, Nguyễn Thị P1 đã bán nhiều sản phẩm phụ kiện cửa giả và thu lãi khoảng 20 đến 30 triệu đồng.

Việc kinh doanh sản phẩm phụ kiện cửa giả là do Nguyễn Thị P1 trực tiếp thực hiện. Nguyễn Thị P1 biết các sản phẩm phụ kiện cửa mang nhãn hiệu KLG, HH, VT mà Nguyễn Thị P1 đang kinh doanh là hàng giả vì hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, giá mua vào rẻ hơn nhiều so với giá của sản phẩm chính hãng.

Anh Nguyễn Xuân T2 khai: Nguyễn Thị P1 kinh doanh online bán hàng phụ kiện cửa từ năm 2020 đến nay. Ban đầu, Nguyễn Thị P1 bán bulong, dây thép, ốc vít (mua của các hộ gia công tại địa phương), sau đó do quen biết một vài người trên mạng thì Nguyễn Thị P1 có nhập thêm phụ kiện cửa để bán kiếm thêm thu nhập. Anh Nguyễn Xuân T2 không biết ai là người đã bán hàng cho Nguyễn Thị P1. Do công việc của Nguyễn Xuân T2 là lái xe tải nên thỉnh thoảng Nguyễn Thị P1 nhờ anh Nguyễn Xuân T2 chở hàng đi gửi cho các nhà xe đường dài ở ND, TB, anh Nguyễn Xuân T2 không nhớ là những nhà xe nào. Nguyễn Thị P1 là người trực tiếp giao dịch với khách, thỏa thuận thanh toán tiền. Anh Nguyên Xuân T2 không biết các nhãn hiệu hàng hóa, phụ kiện cửa là hàng giả. Ngày 12/7/2022, anh Nguyễn Xuân T2 đã nộp số tiền 20.000.000 đồng, là số tiền Nguyễn Thị P1 thu lời bất chính.

Xác minh tài khoản ngân hàng của Nguyễn Thị P1, xác định: Nguyễn Thị P1 mở tài khoản số 2204205312305 tại Agribank chi nhánh TO. Sao kê tài khoản từ 20/11/2018 – 06/7/2022, nhận thấy có nhiều giao dịch chuyển tiền với các nội dung khác nhau, trong đó có nội dung khách chuyển trả tiền hàng cho Nguyễn Thị P1. Tuy nhiên, nội dung chuyển khoản không đủ chi tiết, cụ thể để xác định đâu là giao dịch liên quan đến việc buôn bán hàng giả. Bản thân Nguyễn Thị P1 kinh doanh nhiều mặt hàng, gồm cả hàng gia công, hàng chính hãng và hàng giả, nên Nguyễn Thị P1 không nhớ được đâu là giao dịch do khách hàng mua hàng giả chuyển khoản. Nguyễn Thị P1 không thể bóc tách được cụ thể số tiền bán hàng giả là bao nhiêu. Nguyễn Thị P1 không biết tên, địa chỉ, không biết số điện thoại của những người bán hàng giả cho Nguyễn Thị P1 và những người mua hàng giả của Nguyễn Thị P1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 504/2022/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị P1 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/12/2022, bị cáo Nguyễn Thị P1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới gồm: đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Công ty TNHH KLG Việt Nam thể hiện gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho công ty, khắc phục một phần hậu quả số tiền 150.000.000 đồng; Biên lai thu tiền số AA/2022/0002361 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố H bị cáo đã nộp 27.700.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.500.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, bản thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm: Về phần quyết định của bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 07 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm có thêm tình tiết mới là đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Công ty TNHH KLG Việt Nam đối với bị cáo đã nêu rõ về việc gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho công ty, khắc phục một phần hậu quả. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đảm bảo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập trong vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Do hám lợi nên từ năm 2020 đến tháng 6/2022, Nguyễn Thị P1 thu mua các sản phẩm phụ kiện cửa không rõ xuất xứ trên thị trường để bán lại thu lợi khoảng 20.000.000 đồng, Nguyễn Thị P1 biết phụ kiện cửa thu mua là hàng giả. Ngày 20/6/2022, Nguyễn Thị P1 bị thu giữ 10.335 sản phẩm phụ kiện cửa giả nhãn hiệu KLG, tương đương với giá trị hàng thật là 1.066.459.000 đồng; 230 sản phẩm phụ kiện cửa giả nhãn hiệu HH, tương đương với giá trị hàng thật là 168.245.000 đồng; 980 sản phẩm phụ kiện cửa giả nhãn hiệu VT, tương đương với giá trị hàng thật là 171.010.000 đồng. Tổng giá trị các sản phẩm giả nhãn hiệu thu giữ của Nguyễn Thị P1 tương đương với hàng thật trị giá là 1.405.714.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết án bị cáo về tội "Buôn bán hàng giả" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 192 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị P1 xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất ổn định thị trường đồng thời xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người sản xuất và của người tiêu dùng; hàng giả bị cáo buôn bán với số lượng lớn và có giá trị lớn. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội để xử phạt bị cáo 07 năm là có căn cứ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tự giác nộp lại số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như nhận định của Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo cung cấp các tình tiết mới gồm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Công ty TNHH KLG Việt Nam đối với bị cáo đã nêu rõ về việc gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho công ty, khắc phục một phần hậu quả số tiền 150.000.000 đồng; Biên lai thu tiền số AA/2022/0002361 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố H thể hiện bị cáo đã nộp 27.700.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.500.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đây là các tình tiết mới đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo; xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị P1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thái độ khai báo, chấp hành pháp luật, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị P1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị P1; Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 504/2022/HSST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố H về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị P1 như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P1 phạm tội "Buôn bán hàng giả".

Áp dụng điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 192; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị P1 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị P1 đã nộp số tiền 27.700.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.500.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng tại Biên lai thu tiền số AA/2022/0002361 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố H.

2. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị P1 không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cục THADS thành phố H;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Lệ